

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày: 07 – 3 – 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Kim Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phương Minh Thành**

2. Ông **Nguyễn Trường Sơn**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Bé Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Tuấn Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, số 169, Phạm Ngũ Lão, khóm 4, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST, ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Đặng Minh H**, sinh năm 1979; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 353, khóm I, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Tiền án: không; Tiền sự: 2 lần, ngày 02/11/2009 bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chưa nộp phạt), ngày 19/10/2017 bị Công an phường A, thành phố Trà Vinh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bắt tạm giữ ngày 21/11/2017 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người bị hại: ông **Nguyễn Văn Đ** - Chủ doanh nghiệp tư nhân BA (vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm G, phường I, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

- Người làm chứng:

1. Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Số 113/3, khóm G, phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

2. Anh **Đặng Quốc Cường**, sinh năm 1996 (có mặt),

Địa chỉ: Số 4/4A, khóm L, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 21/11/2017, bị cáo điều khiển xe đạp chạy trên đường Phạm Hồng Thái đến đoạn thuộc khu vực khóm G, phường I, thành phố Trà Vinh, bị cáo phát hiện trên vỉa hè của Công trình đang thi công xây dựng Trung tâm thương mại dịch vụ SCB Trà Vinh do ông Nguyễn Văn Đ - chủ doanh nghiệp tư nhân BA .Địa chỉ: Số 201, ấp A, xã AB, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đang thi công có để một số sắt xây dựng nhiều chủng loại và kích thước khác nhau, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài cá nhân, quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ, bị cáo liền cho xe dừng lại bên đường, rồi đi bộ qua lén lút lấy trộm 05 cây sắt gân loại phi 18 dài 2,5 mét, sau đó dùng dây kẽm tại đó cột lại thành bó khiêng ra xe định chở đi tiêu thụ thì bị anh Trần Văn H và anh Đặng Quốc C là người quản lý công trình phát hiện bắt giữ giao cho Công an phường I, thành phố Trà Vinh xử lý.

Tại biên bản định giá tài sản số 19/BB-HĐĐG, ngày 23/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong hoạt động tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, kết luận 05 cây sắt gân loại phi 18, mỗi cây dài 2,5 mét trị giá là 350.000 đồng.

Đối với vật chứng 05 cây sắt gân loại phi 18, mỗi cây dài 2,5 mét đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Riêng đối với chiếc xe đạp Mini Trung Quốc màu trắng bạc, sườn có chữ Window là phương tiện dùng để phạm tội, qua điều tra được biết chiếc xe đạp trên bị cáo mượn của Tăng Thụy Cẩm N, do N không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, nên không xử lý và đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và tang vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS, ngày 26/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố bị cáo Đặng Minh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố đối Đặng Minh H về tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm h,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo H từ 9 đến 12 tháng tù, và nộp án phí theo quy định.

Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, tài sản đã thu hồi nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Minh H đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản 05 cây sắt gân loại phi 18, mỗi cây có chiều dài 2,5 mét của ông Nguyễn Văn Đ - Chủ doanh nghiệp tư nhân BA tại khóm G, phường I, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh với giá trị là 350.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, hành vi trộm cắp của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nguyên nhân phạm tội cũng xuất phát là do không có tiền sử dụng ma túy nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội, bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác. Bản thân bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần phải xử lý bị cáo nghiêm trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm để cải tạo răn đe, giáo dục, để bị cáo cai nghiện và góp phần phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo, tài sản trộm cắp không lớn, chưa gây thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Về vật chứng của vụ án: Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã thu hồi trả lại 05 cây sắt gân, cỡ phi 18, mỗi cây có chiều dài 2,5 mét cho ông Nguyễn Văn Đ - Chủ doanh nghiệp tư nhân BA, trả lại cho Tăng Thụy Cẩm N chiếc xe đạp Trung Quốc màu trắng bạc, có rổ trước bằng mũ, ba ga màu đen, sườn xe có chữ Window.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Về bồi thường dân sự bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đặng Minh H theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ đúng pháp luật, về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị cũng phù hợp với tính chất và hành vi của bị cáo.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH.

Tuyên bố: bị cáo Đặng Minh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh H 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Đặng Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 07/3/2018. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS.TPTV;
- Các bị cáo và các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...)

(đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Kim Triều

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phương Minh Thành – Nguyễn Trường Sơn

Huỳnh Kim Triều

